

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Số: 5017 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án “giải quyết tình hình phức tạp về tội phạm và tệ nạn ma túy tại địa bàn các xã biên giới tỉnh Thanh Hóa” giai đoạn 2021 - 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Chỉ thị số 36 CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị “Về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy”;

Căn cứ Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 27/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030”;

Xét đề nghị của Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tại Tờ trình số 2573/TTr-BCH ngày 27 tháng 10 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt và ban hành kèm theo Quyết định này Đề án “Giải quyết tình hình phức tạp về tội phạm và tệ nạn ma túy tại địa bàn các xã biên giới tỉnh Thanh Hóa” giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 và thay thế Quyết định số 4687/QĐ-UBND ngày 25/12/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Giải quyết tình hình phức tạp về tội phạm và tệ nạn ma túy tại địa bàn các xã biên giới tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2015 - 2020”.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện biên giới; Giám đốc các sở, Thủ trưởng ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Bộ Tư lệnh Biên phòng;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh, Công an tỉnh;
- UBND các huyện: Mường Lát, Quan Sơn, Quan Hóa, Lang Chánh, Thường Xuân;
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Xứng

ĐỀ ÁN

**Giải quyết tình hình phức tạp về tội phạm và tệ nạn ma túy tại địa bàn
các xã biên giới tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá)*

Phần I

CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Cơ sở thực tiễn và tính cấp thiết của Đề án

Trong những năm qua, trước tình hình hoạt động của tội phạm và tệ nạn ma túy trên tuyến biên giới của tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá đã phê duyệt Đề án “Giải quyết tình hình phức tạp về tội phạm và tệ nạn ma túy tại địa bàn các xã biên giới tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2015 - 2020” để phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở và sự hợp tác quốc tế với nước bạn Lào, tập trung kiểm soát, ngăn chặn, đẩy lùi, tiến tới từng bước loại bỏ tội phạm và tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội, góp phần tạo môi trường an toàn thuận lợi để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở khu vực biên giới của tỉnh.

Ngày 25/9/2020, UBND tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết Đề án “Giải quyết tình hình phức tạp về tội phạm và tệ nạn ma túy tại địa bàn các xã biên giới tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2015 - 2020”; ban hành Thông báo số 188/TB-UBND ngày 12/10/2020, trong đó giao Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành và 5 huyện biên giới phía Tây đánh giá, lựa chọn, bổ sung các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp để đề xuất tiếp tục triển khai thực hiện Đề án giai đoạn 2021-2025 đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Căn cứ pháp lý

- Luật Phòng, chống ma túy số 23/2000/QH10 ngày 09 tháng 12 năm 2000 của Quốc hội. Luật số 16/2008/QH12 ngày 03 tháng 6 năm 2008 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy;

- Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị “Về tăng cường nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy”;

- Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 05 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng, chống và cai nghiện ma túy trong tình hình mới;

- Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 27/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030”;

- Nghị quyết số 98/NQ-CP, ngày 26/12/2014 của Chính phủ về tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy trong tình hình mới;

- Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng;

- Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016) quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

- Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 12/9/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “Về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống ma túy, mại dâm và HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh”;

- Kế hoạch hành động số 173-KH/TU ngày 21/10/2019 của Tỉnh ủy Thanh Hóa về việc thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy;

- Kế hoạch số 237/KH/UBND ngày 19/11/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

3. Dự báo tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy ở khu vực biên giới thời gian tới

Thời gian tới, dự báo khu vực biên giới Thanh Hoá - Hòa Phấn vẫn là địa bàn trọng điểm trung chuyển ma túy từ Lào vào Việt Nam; do tính chất cung cầu nên lượng ma túy thâm lậu từ Lào về Việt Nam qua khu vực biên giới của tỉnh sẽ có chiều hướng tăng. Tội phạm ma túy ở địa bàn biên giới của tỉnh sẽ gia tăng cả về tính chất phức tạp và mức độ nghiêm trọng; với phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi và mạnh động hơn. Các đối tượng trong các đường dây vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy với quy mô lớn, xuyên quốc gia sẽ tiếp tục lôi kéo người dân tộc thiểu số tham gia, đặc biệt là người dân tộc Mông, Thái vào con đường phạm tội. Bên cạnh đó, số người sử dụng các loại ma túy tổng hợp, tân dược, gây nghiện và các loại ma túy mới có xu hướng gia tăng, nguy cơ tái trồng cây thuốc phiện còn tiềm ẩn ở một số bản vùng sâu, vùng xa khu vực có người Mông sinh sống; tình trạng lây nhiễm HIV/AIDS chưa được kiểm soát, số người nghiện ma túy, nhiễm HIV và chết do AIDS tăng. Những vấn đề trên là điều kiện làm nảy sinh tội phạm và nhiều hệ lụy khác ảnh hưởng đến đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội, tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh trật tự và gây tâm lý lo lắng trong nhân dân ở khu vực biên giới.

Xuất phát từ tình hình trên, việc tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Giải quyết tình hình phức tạp về tội phạm và tệ nạn ma túy tại địa bàn các xã biên giới tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025” là cần thiết để giải quyết một cách cơ

bản, có chiều sâu, có tính bền vững lâu dài; kết hợp phòng ngừa và đấu tranh ở cả nội và ngoại biên, hạn chế ma túy thâm lậu qua biên giới và các nguyên nhân, điều kiện nảy sinh tội phạm, tệ nạn ma túy; đảm bảo tốt an ninh trật tự khu vực biên giới, góp phần xây dựng biên giới Việt Nam - Lào hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, tạo môi trường ổn định thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của tỉnh.

Phần II

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

I. QUAN ĐIỂM

1. Tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, HIV/AIDS ở địa bàn biên giới phải lấy phòng ngừa là chính, làm chuyển biến từ nhận thức đến hành động của các cấp, các ngành và toàn thể nhân dân ở khu vực biên giới; kết hợp giữa ngăn cung, giảm cầu, giảm tác hại, gắn tuyên truyền, vận động cảm hóa người liên quan đến tội phạm ma túy với tổ chức cai nghiện ma túy, phòng ngừa lây truyền HIV, chữa bệnh cho người nhiễm HIV/AIDS, ngăn chặn triệt để tình trạng trồng cây có chất ma túy và phát hiện, xử lý nghiêm các đối tượng phạm tội ma túy, vi phạm pháp luật.

2. Công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, HIV/AIDS ở địa bàn biên giới là nhiệm vụ, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền; phải tiến hành đồng bộ các biện pháp, xử lý địa bàn trọng điểm, phức tạp trước và lồng ghép với nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của địa phương, thực hiện chính sách an sinh xã hội, chương trình giảm nghèo, giải quyết việc làm, xây dựng đời sống văn hóa ở cộng đồng dân cư...

3. Phối hợp chặt chẽ giữa các các cấp, các ngành chức năng và đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế với Bạn (Lào) trong phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, HIV/AIDS, ngăn chặn hiệu quả ma túy thâm lậu qua biên giới.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và hành động của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị xã hội, cơ quan, đơn vị, cán bộ đảng viên và quần chúng nhân dân trên địa bàn biên giới trong công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, HIV/AIDS. Thực hiện tốt công tác cai nghiện, điều trị cho người nhiễm HIV/AIDS, kiểm chế sự gia tăng số người nghiện và lây nhiễm HIV/AIDS ở khu vực biên giới. Phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả đối với tội phạm và tệ nạn ma túy, nhất là các điểm, tụ điểm, đường dây vận chuyển, mua bán ma túy qua

biên giới và tình trạng tái trồng cây có chất ma túy nhằm giải quyết cơ bản tình hình phức tạp về tội phạm và tệ nạn ma túy địa bàn khu vực biên giới phía Tây của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phân đầu 100% cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân ở khu vực biên giới được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về pháp luật phòng, chống ma túy, về tác hại, hậu quả của tội phạm, tệ nạn ma túy, HIV/AIDS và các biện pháp dự phòng điều trị nghiện ma túy, nhiễm HIV/AIDS. Huy động 100% cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tham gia công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy và lây nhiễm HIV/AIDS.

- 100% bản và chủ hộ gia đình ở khu vực biên giới ký cam kết không tham gia, tiếp tay mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy. 100% người nghiện ma túy được lập hồ sơ quản lý, đăng ký cai nghiện và cam kết không vi phạm pháp luật, giảm tỷ lệ người nhiễm HIV/AIDS mới.

- Nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, bắt giữ, điều tra xử lý các vụ án ma túy trên địa bàn 16 xã, thị trấn biên giới và địa bàn ngoại biên đối diện. Tổ chức triệt xóa các đường dây mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy ở 2 bên biên giới; xử lý nghiêm các đối tượng cầm đầu, tái phạm, không để xảy ra các ổ nhóm, đường dây tội phạm ma túy lớn, các điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy hoạt động ở địa bàn.

- 100% số người nghiện ma túy được phát hiện và quản lý; kiểm chế không để tăng người nghiện ma túy mới; giảm từ 10% đến 15% tỷ lệ tái nghiện so với hiện nay. Hàng năm số xã, bản có tệ nạn ma túy giảm ít nhất 15%, đến năm 2025 đạt 80% số xã, bản; 100% cơ quan, tổ chức, đơn vị, trường học không có tội phạm và tệ nạn ma túy; 100% xã, bản không tái trồng cây có chất ma túy.

- 100% người nghiện được tiếp cận các dịch vụ tư vấn, hỗ trợ điều trị, cai nghiện; điều trị cho 100% người nhiễm HIV/AIDS có hồ sơ quản lý, theo hướng tăng cường công tác cai nghiện, điều trị tại gia đình và cộng đồng. Từng bước giảm tỷ lệ người nghiện, người có tiền án về ma túy tham gia mua bán, vận chuyển ma túy và tiếp tay cho tội phạm ma túy.

- Phân đầu 100% cán bộ làm công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, HIV/AIDS được bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

III. NHIỆM VỤ

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cán bộ, đảng viên và nhân dân về phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, HIV/AIDS

- Xây dựng bộ công cụ truyền thông về các chủ trương của Đảng và pháp

luật của Nhà nước, của tỉnh về phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, HIV/AIDS; tác hại của tệ nạn ma túy, HIV/AIDS (sổ tay, tài liệu cho tuyên truyền viên; sách mỏng, tờ rơi, tranh, pano, áp phích...) để phục vụ công tác tuyên truyền.

- Tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, HIV/AIDS cho đội ngũ cán bộ cốt cán.

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng bằng nhiều hình thức, biện pháp, nội dung phù hợp với từng địa bàn, đối tượng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân về phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, HIV/AIDS; chú trọng tuyên truyền thủ đoạn hoạt động của tội phạm ma túy, tác hại, hậu quả của tệ nạn ma túy, lây nhiễm HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống đến từng người dân và hộ gia đình. Tranh thủ sự ủng hộ và phát huy vai trò của người có uy tín trong nhân dân; đồng thời, kết hợp tổ chức các hoạt động thể thao, văn hóa, chăm sóc sức khỏe, xây dựng phong trào toàn dân tham gia phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy.

2. Công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, HIV/AIDS

- Tiếp tục tổ chức điều tra cơ bản, khảo sát đánh giá sát đúng thực trạng tình hình tội phạm ma túy; nghiện ma túy, lây nhiễm HIV/AIDS và tái trồng cây có chất ma túy trên toàn tuyến biên giới.

- Đẩy mạnh công tác vận động nhân dân phát hiện tố giác tội phạm ma túy, người nghiện ma túy; lập hồ sơ và mở các đợt giáo dục, cảm hoá, răn đe các đối tượng có liên quan đến hoạt động phạm tội ma túy, cam kết không tái phạm. Thường xuyên rà soát, kịp thời phát hiện, triệt xóa cây trồng có chứa chất ma túy, kết hợp đẩy mạnh các biện pháp phòng ngừa không để xảy ra tình trạng tái trồng cây có chứa chất ma túy.

- Tăng cường công tác quản lý chặt chẽ người nghiện ma túy, người nhiễm HIV/AIDS; tổ chức cho tất cả người nghiện ma túy, người nhiễm HIV/AIDS được khai báo tình trạng nghiện, bệnh và đăng ký hình thức cai nghiện, điều trị phù hợp. Tổ chức cai nghiện, điều trị HIV/AIDS cho người nghiện và người lây nhiễm HIV/AIDS bằng nhiều hình thức, chú trọng cai nghiện và điều trị bệnh tại cộng đồng. Áp dụng các biện pháp quản lý, giáo dục người nghiện ma túy, lây nhiễm mới HIV/AIDS. Lồng ghép công tác cai nghiện và quản lý sau cai, điều trị HIV/AIDS với các chương trình kinh tế - xã hội khác như giảm nghèo, dạy nghề, giải quyết việc làm...

- Phối hợp quản lý chặt chẽ người nghiện, các đối tượng có biểu hiện nghi vấn hoạt động phạm tội về ma túy, đối tượng tù tha, đi cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng, từ Trung tâm Giáo dục - Lao động Xã hội tỉnh trở về địa phương

vẫn còn nhiều biểu hiện tham gia hoạt động phạm tội về ma túy. Có các biện pháp, giải pháp tạo việc làm, thu nhập cho những người này, đồng thời động viên các gia đình, dòng họ phối hợp quản lý, giáo dục con em; xóa bỏ định kiến, mặc cảm với người nghiện, người nhiễm HIV/AIDS.

- Tiến hành các biện pháp nghiệp vụ, nắm tình hình, lập các kế hoạch, chuyên án phát hiện, bắt giữ, xử lý tội phạm ma túy kịp thời, triệt để, bảo đảm nghiêm minh; triệt xóa các đường dây, tổ chức, tụ điểm phức tạp về ma túy; ngăn chặn có hiệu quả tình trạng ma túy thâm lậu qua biên giới và sản xuất trái phép ma túy trên địa bàn khu vực biên giới của tỉnh.

3. Tăng cường công tác phối hợp và hợp tác quốc tế trong phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, HIV/AIDS

- Thực hiện có hiệu quả các quy chế phối hợp giữa các ngành về thực hiện công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, HIV/AIDS.

- Tăng cường hợp tác với Bạn (Lào) tổ chức triệt xóa các ổ nhóm, đường dây chuyên sản xuất, mua bán, vận chuyển ma túy; triệt phá cây trồng có chứa chất ma túy ở địa bàn ngoại biên đối diện.

- Thực hiện đầy đủ nội dung biên bản ghi nhớ về phối hợp phòng chống và kiểm soát ma túy giữa 8 tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Sơn La, Điện Biên (Việt Nam) và Hòa Phấn, Xiêng Khoảng, Phong Sa Lý, Luông Pha Băng (Lào).

4. Quan tâm xây dựng và đảm bảo cho lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, HIV/AIDS

- Nâng cao năng lực và trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ chuyên trách thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, HIV/AIDS của Bộ đội Biên phòng, Công an, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội ở địa bàn thực hiện Đề án đảm bảo đủ khả năng hoàn thành nhiệm vụ.

- Tăng cường lực lượng, đảm bảo các phương tiện, trang thiết bị, kinh phí cho lực lượng trực tiếp làm công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, HIV/AIDS ở địa bàn biên giới đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đặt ra của Đề án.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác khảo sát, nắm tình hình

- Tiếp tục rà soát, bổ sung tình hình về công tác điều tra cơ bản; sử dụng các biện pháp nghiệp vụ nắm chắc tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy, HIV/AIDS ở địa bàn; đi sâu nắm chắc hoạt động của các đường dây, ổ nhóm tội phạm ma túy, tụ điểm ma túy; tình hình người nghiện ma túy, nhiễm HIV/AIDS, hoạt động tái trồng cây có chất ma túy để xây dựng kế hoạch đấu tranh và xử lý.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về tội phạm ma túy, tình hình người nghiện ma túy, nhiễm HIV/AIDS và thường xuyên bổ sung, cập nhật các thông tin có liên quan.

- Tăng cường phối hợp trao đổi thông tin về tội phạm và tệ nạn ma túy, HIV/AIDS giữa các ngành liên quan, giữa các lực lượng nghiệp vụ với lực lượng chức năng của Bản (Lào) để phục vụ công tác phòng, chống.

2. Công tác phòng ngừa

a) Về phòng ngừa xã hội

- Tăng cường công tác tuyên truyền cho nhân dân ở khu vực biên giới về:

+ Pháp luật về phòng, chống ma túy, HIV/AIDS;

+ Tác hại của ma túy, thủ đoạn hoạt động của tội phạm về ma túy.

- Phát động phong trào quần chúng phát hiện tố giác tội phạm ma túy; người nghiện ma túy có hành vi vi phạm pháp luật và hoạt động tái trồng cây có chứa chất ma túy.

- Tiếp tục phát huy vai trò của quần chúng và chính quyền cơ sở phát hiện, ngăn chặn kịp thời các hành vi lôi kéo, móc nối hoạt động sản xuất, mua bán, vận chuyển ma túy qua biên giới và phối hợp với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong điều tra, xử lý tội phạm ma túy.

- Đẩy mạnh việc quản lý chặt chẽ các đối tượng nghiện ma túy, nhiễm HIV/AIDS.

- Tổ chức cai nghiện cho người nghiện bằng thuốc Methadone, điều trị cho người nhiễm HIV/AIDS, thực hiện các biện pháp phòng ngừa lây nhiễm HIV/AIDS.

- Hỗ trợ, giúp đỡ người nghiện ma túy, người nhiễm HIV/AIDS có hoàn cảnh khó khăn (tìm kiếm việc làm, phát triển kinh tế...) để có cuộc sống ổn định.

- Tổ chức quản lý, giáo dục người có quá khứ phạm tội về ma túy và người nghiện ma túy có hành vi vi phạm pháp luật. Khuyến khích, động viên họ tích cực cải tạo và tự giác cộng tác, giúp đỡ chính quyền địa phương và các lực lượng chức năng trong việc phát hiện, đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy.

- Thiết lập các đường dây nóng, hộp thư tố giác tội phạm ở xã, bản, cụm dân cư trên toàn tuyến biên giới.

- Tập trung khắc phục các sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý xuất nhập cảnh, quản lý hoạt động qua lại biên giới, quản lý nhân, hộ khẩu.

- Phát huy mô hình tự quản về an ninh, trật tự ở địa bàn biên giới; duy trì tổ bảo vệ an ninh, trật tự, tổ an ninh xã hội ở các bản giáp biên, gắn với tổ tự quản đường biên, cột mốc.

- Giáo dục tư tưởng chính trị và quản lý chặt chẽ không để cán bộ, nhân viên ở các cơ quan, đơn vị, trường học bị lôi kéo tham gia và tiếp tay cho tội phạm ma túy.

- Phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, truyền thông, truyền thanh cơ sở và đội ngũ báo cáo viên trong công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân trên địa bàn triển khai Đề án.

b) Về phòng ngừa nghiệp vụ: Lực lượng chức năng (Bộ đội Biên phòng, Công an...) tập trung thực hiện:

- Tiếp tục thu thập tài liệu bổ sung hồ sơ Điều tra cơ bản địa bàn 16 xã biên giới, sưu tập địa bàn các bản ngoại biên sát biên giới, chú trọng địa bàn, tuyến trọng điểm, các điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy.

- Nâng cao hiệu quả thu thập, xử lý tin, tình hình kịp thời, chính xác; phát huy hiệu quả hoạt động lực lượng mật; xây dựng MLM đủ số lượng và đảm bảo chất lượng để nắm chắc tình hình địa bàn, đối tượng.

- Tiến hành các biện pháp nghiệp vụ kịp thời phát hiện, bổ sung danh sách, hồ sơ theo dõi, quản lý đối tượng hoạt động phạm tội ma túy.

- Thu thập, xác minh, kiểm tra và kết luận các nguồn tin về hoạt động của đối tượng để áp dụng các biện pháp răn đe, giáo dục, cảm hóa đối tượng hoặc xây dựng kế hoạch nghiệp vụ, chuyên án đấu tranh ngăn chặn.

- Tăng cường tuần tra kiểm soát khu vực cửa khẩu, lối mở, địa bàn trọng điểm; thực hiện tốt công tác quản lý nhân, hộ khẩu ở khu vực biên giới. Bố trí lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm ma túy thường xuyên ở địa bàn và điều chỉnh linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế.

3. Công tác cảm hóa, giáo dục người vi phạm

- Tiếp tục triển khai rà soát phát hiện, tổ chức xác minh, thu thập, củng cố tài liệu, lập hồ sơ xác định đối tượng có dấu hiệu mua bán, vận chuyển, tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy, tái trồng cây có chất ma túy, tái phạm thuộc diện đưa ra kiểm điểm răn đe, giáo dục phòng ngừa.

- Tổ chức cảm hoá, giáo dục, đưa các đối tượng vi phạm ra kiểm điểm trong hội nghị nhân dân, cam kết không tái phạm, khắc phục lỗi lầm và chấp hành tốt pháp luật, đồng thời theo dõi quá trình đối tượng đã được cảm hoá, có tiến bộ nêu gương để lan toả trong cộng đồng.

- Tổ chức thường xuyên theo dõi, giáo dục, giám sát, quản lý đối tượng được kiểm điểm và người nghiện sau cai, không để đối tượng tái nghiện; không để địa bàn phức tạp về ma túy và an ninh trật tự.

4. Công tác đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy

- Lực lượng chức năng (Bộ đội Biên phòng, Công an...) tập trung tiến hành các biện pháp nghiệp vụ, tiếp nhận, xử lý tin, tình hình kịp thời có chiều sâu, củng cố mạng lưới mật, xây dựng kế hoạch nghiệp vụ, lập chuyên án triệt phá các tổ chức, đường dây tội phạm ma túy có tổ chức và có tính quốc tế.

- Tăng cường lực lượng, đầu tư trang bị, phương tiện, công cụ hỗ trợ hiện đại, đảm bảo kinh phí, ưu tiên chính sách đối với lực lượng trực tiếp đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy của Biên phòng, Công an từ tỉnh đến huyện và các đồn Biên phòng trên tuyến biên giới Thanh Hóa - Hòa Phấn.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết qua đó đề xuất, hướng dẫn, bổ sung, sửa đổi các quy định có liên quan cho phù hợp với tình hình thực tế. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy.

5. Công tác phối hợp và hợp tác Quốc tế

- Duy trì tốt việc giao ban định kỳ, đột xuất giữa các huyện, xã biên giới của hai tỉnh Thanh Hóa, Hòa Phấn nhằm:

+ Trao đổi thông tin, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

+ Nắm tình hình tội phạm ma túy, người nghiện ma túy, tình hình tái trồng cây có chứa chất ma túy, các điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy ở khu vực giáp ranh và khu vực biên giới từ đó có kế hoạch phối hợp đấu tranh.

- Các lực lượng chức năng (Bộ đội Biên phòng, Công an...) phối hợp với lực lượng chức năng của tỉnh Hòa Phấn/Lào:

+ Trao đổi thông tin, xây dựng các kế hoạch nghiệp vụ, chuyên án đấu tranh ngăn chặn các đường dây mua bán, vận chuyển ma túy qua biên giới.

+ Tham mưu cho các cấp chính quyền triển khai biện pháp phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy ở địa bàn giáp biên hai bên biên giới.

- Duy trì phối hợp công tác giao ban phòng, chống ma túy giữa các huyện biên giới và của hai tỉnh Thanh Hóa - Hòa Phấn.

6. Nâng cao năng lực và bảo đảm cho lực lượng chuyên trách phòng chống ma túy

- Tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ chuyên trách thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, HIV/AIDS về:

+ Tuyên truyền, giáo dục pháp luật.

+ Tư vấn cai nghiện, dự phòng và điều trị nghiện ma túy.

+ Điều trị và chống lây nhiễm HIV/AIDS.

- Tăng cường lực lượng cho các đơn vị cơ sở, tập trung ở các địa bàn trọng điểm.

- Ưu tiên nguồn ngân sách đảm bảo cho công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, HIV/AIDS và thực hiện các chế độ chính sách đối với lực lượng trực tiếp thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, HIV/AIDS ở địa bàn biên giới.

Phần III
ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH
VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Đối tượng, phạm vi, thời gian thực hiện Đề án

a) Đối tượng

- Đối tượng được tuyên truyền, vận động: toàn thể cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân ở khu vực biên giới.

- Đối tượng được tuyên truyền vận động cá biệt: người nghiện ma túy; người sau cai nghiện ma túy từ các Cơ sở cai nghiện về địa phương tái hòa nhập cộng đồng, người nhiễm HIV/AIDS; người có nguy cơ cao về phạm tội ma túy, người có quá khứ vi phạm pháp luật và phạm tội ma túy.

- Đối tượng được giáo dục, cảm hoá: các đối tượng mà cơ quan chức năng đã có tài liệu về hành vi vi phạm liên quan đến ma túy hoặc đang có dấu hiệu hoạt động mua bán, vận chuyển, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; đối tượng nghiện ma túy có các hành vi vi phạm pháp luật; đối tượng tái trồng cây có chứa chất ma túy.

- Đối tượng cần phải đấu tranh ngăn chặn:

+ Số đối tượng sau khi được tuyên truyền, cảm hóa, giáo dục nhưng vẫn tiếp tục thực hiện các hành vi phạm tội như: bao che, tiếp tay cho tội phạm ma túy, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; tái trồng cây có chứa chất ma túy.

+ Các đối tượng ở địa bàn nội, ngoại biên mua bán, vận chuyển, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy ở khu vực hai bên biên giới.

+ Các toán, nhóm, đường dây vận chuyển ma túy qua biên giới có tổ chức, có vũ trang.

b) Phạm vi của Đề án: Đề án được thực hiện tại địa bàn 16 xã biên giới của tỉnh Thanh Hóa và các bản giáp biên đối diện của tỉnh Hòa Phấn.

c) Thời gian triển khai thực hiện Đề án: từ năm 2021 đến hết năm 2025.

2. Cơ chế chính sách

- Đề án thực hiện theo cơ chế lồng ghép, phối hợp với Chương trình 138 của địa phương.

- Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án do đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm trưởng ban, các thành viên là đại diện lãnh đạo các ngành có liên quan và 5 huyện biên giới phía Tây; Bộ đội Biên phòng tỉnh là Cơ quan thường trực.

- Ban Chỉ đạo quyết định thành lập Tổ giúp việc để tổ chức thực hiện Đề án.

3. Đảm bảo kinh phí thực hiện Đề án

Nguồn kinh phí: Từ nguồn ngân sách tỉnh Thanh Hóa.

Phần IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Bộ đội Biên phòng

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Đề án, giúp Ban chỉ đạo Đề án kiểm tra, đôn đốc các ngành và địa phương thực hiện Đề án.

- Dự toán kinh phí đảm bảo thực hiện Đề án, gửi Sở Tài chính thẩm định trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

- Chủ trì phối hợp với các ngành thành viên Ban Chỉ đạo Đề án và UBND 5 huyện biên giới xây dựng kế hoạch cụ thể hàng năm và tổ chức thực hiện.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho lực lượng tham gia thực hiện Đề án ở các xã khu vực biên giới.

- Chủ trì xây dựng phương án, kế hoạch nghiệp vụ, lập chuyên án đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy ở địa bàn thực hiện Đề án.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, các ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức lập hồ sơ quản lý, phân loại người nghiện, người nhiễm HIV/AIDS và tổ chức công tác cai, điều trị nghiện các dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone cho người nghiện; điều trị, chữa bệnh cho người nhiễm HIV/AIDS; khám chữa bệnh cho nhân dân các bản ở vùng sâu, vùng xa trong khu vực biên giới.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức lồng ghép các chương trình phát triển kinh tế - xã hội để hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho người nghiện sau cai.

- Phối hợp với Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thanh Hóa, Báo Văn hóa và Đời sống tổ chức đưa tin, bài, phóng sự... kịp thời về quá trình triển khai thực hiện Đề án.

- Tăng cường hợp tác, có kế hoạch phối hợp với các lực lượng bảo vệ biên giới của Bạn (Lào) trong trao đổi tình hình, đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, ngăn chặn ma túy thâm lậu qua biên giới và chống tái trồng cây có chất ma túy ở địa bàn hai bên biên giới; triển khai các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn tội phạm và tệ nạn ma túy ở các bản giáp biên.

- Tham mưu cho Ban Chỉ đạo Đề án làm tốt công tác sơ, tổng kết, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, HIV/AIDS theo quy định của Nhà nước.

2. Công an tỉnh

- Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ và Công an 5 huyện biên giới xây dựng kế

hoạch phối hợp với Bộ đội Biên phòng và các cơ quan chức năng ở địa phương tham gia thực hiện Đề án; đồng thời, chủ động điều tra, xác minh, kết luận, trao đổi thông tin về hoạt động của các loại đối tượng có liên quan đến các đường dây, tụ điểm ma túy ở khu vực biên giới để phối hợp đấu tranh có hiệu quả.

- Phối hợp với Bộ đội Biên phòng Thanh Hóa và Công an tỉnh Hòa Phấn/Lào thực hiện tốt quy chế phối hợp 3 lực lượng trong phòng, chống tội phạm ma túy ở hai bên biên giới.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và chính quyền địa phương thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, chính sách, chương trình, dự án góp phần thực hiện giảm nghèo nhanh và bền vững ở khu vực biên giới; tổ chức cai nghiện, đào tạo nghề, giải quyết việc làm; quản lý, giáo dục và hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho người nghiện ma túy ở 16 xã, thị trấn biên giới.

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn 05 huyện biên giới tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng cho người nghiện ma túy; cai nghiện ma túy bắt buộc, tự nguyện cho người nghiện ma túy tại các Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 của tỉnh đóng tại xã Phú Nghiêm, huyện Quan Hóa; nhân rộng các mô hình cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng có hiệu quả đặc biệt là Mô hình kết hợp Quân dân Y cai nghiện và giải quyết tốt công tác hỗ trợ cho người sau cai hòa nhập cộng đồng.

- Phối hợp với Bộ đội Biên phòng tỉnh hướng dẫn tổ chức thực hiện Mô hình kết hợp Quân dân Y cai nghiện và giải quyết các vấn đề xã hội sau cai.

4. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các huyện; cùng với lực lượng Bộ đội Biên phòng đẩy mạnh việc thực hiện chương trình quân, dân y kết hợp ở các xã, bản biên giới. Thực hiện tốt vai trò, chức năng của cơ quan thường trực về lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS. Chủ trì hướng dẫn tổ chức thực hiện, theo dõi và giám sát việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp, các chỉ tiêu về công tác phòng, chống HIV/AIDS; chỉ đạo các cơ sở y tế trực thuộc tổ chức thực hiện.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tập huấn phác đồ cắt cơn nghiện cho các bác sĩ trạm y tế và đơn vị y tế trên địa bàn 16 xã, thị trấn thực hiện Đề án.

- Ưu tiên đầu tư trang thiết bị, dụng cụ y tế cho trạm y tế của các xã thực hiện Đề án đủ điều kiện tổ chức cai nghiện cho người nghiện tại cộng đồng; phối hợp với các lực lượng chức năng tổ chức triển khai chương trình điều trị nghiện các dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone cho người nghiện.

5. Sở Tài chính

- Căn cứ Nghị quyết số 122/2020/QH14 của Quốc hội thông qua ngày

19/6/2020 để thẩm định dự toán do Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh lập và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí thực hiện Đề án trong năm 2021 và giai đoạn 2022 - 2025. Kiểm tra, giám sát việc sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan đảm bảo chính sách theo quy định đối với cán bộ xã, bản, cán bộ y tế tại 16 xã, thị trấn biên giới trong thực hiện công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, HIV/AIDS.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế chính sách về phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn các xã biên giới.

- Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu, bố trí nguồn kinh phí thực hiện Đề án theo quy định.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương đẩy mạnh công tác khuyến nông, khuyến lâm, tổ chức tập huấn cho cán bộ và nhân dân các xã biên giới nắm vững kiến thức, kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt, phát triển kinh tế vườn, đồi, rừng; nghiên cứu chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, tăng diện tích trồng rừng và trồng cây lúa nước, đảm bảo lương thực thực phẩm cho nhân dân ở các xã, bản biên giới.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng tham mưu cho UBND tỉnh trong công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, HIV/AIDS ở địa bàn biên giới. Chỉ đạo Trung tâm Văn hoá, Thông tin, Thể thao và Du lịch các huyện biên giới đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, các văn bản chỉ đạo của Trung ương và địa phương về công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, HIV/AIDS trên hệ thống thông tin cơ sở.

9. Ban Dân tộc

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, trước mắt là giai đoạn 2021 - 2025, đặc biệt là đối với địa bàn các xã biên giới của tỉnh. Vận động đội ngũ người có uy tín trên địa bàn phát huy tốt vai trò của mình để tích cực tham gia vận động nhân dân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần xây dựng bản, làng biên giới ngày càng giàu đẹp, văn minh.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh

- Hướng dẫn Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức thành viên, phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội cho các tầng lớp nhân dân trên địa bàn biên giới. Vận động nhân dân tích cực tham gia các hoạt động phòng, chống ma túy, hàng năm tổ chức phát động các đợt cao điểm về phòng, chống tội phạm ma túy nhân ngày “Toàn dân phòng, chống ma túy” (26/6); “Ngày toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” (19/8) và “Ngày Hội đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư” (18/11).

- Đẩy mạnh thực hiện phong trào “Cảm hoá giáo dục những người lầm lỗi”, vận động và giúp đỡ người nghiện ma túy cai nghiện; tạo điều kiện để người nghiện ma túy sau cai nghiện tái hoà nhập cộng đồng, ổn định cuộc sống. Gắn phong trào “Toàn dân phòng, chống ma túy” với việc thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”; tiếp tục thực hiện và nhân rộng mô hình “gia đình”, “dòng họ”, “khu dân cư”, “thôn, bản, xã” không có tội phạm và tệ nạn ma túy.

- Tăng cường vai trò giám sát của Mặt trận trong việc thực hiện các chương trình phát triển kinh tế, xoá đói giảm nghèo... cho nhân dân ở các xã biên giới.

11. Các sở, ban, ngành, đoàn thể khác

Trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của mình được quy định trong các văn bản pháp luật về phòng, chống ma túy, căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án, xây dựng kế hoạch cụ thể của ngành, đoàn thể mình, chỉ đạo các đơn vị cơ sở trực thuộc triển khai thực hiện các hoạt động phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy hàng năm.

12. Ủy ban nhân dân các huyện: Mường Lát, Quan Hóa, Quan Sơn, Lang Chánh và Thường Xuân

- Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong Đề án, chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp với Bộ đội Biên phòng và các ngành triển khai thực hiện Đề án ở địa phương đảm bảo hiệu quả.

- Chủ động phân bổ kinh phí, nhân lực, vật lực cho công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, HIV/AIDS.

II. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Trên cơ sở Đề án này các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan và UBND 5 huyện biên giới phía Tây căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện Đề án, thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát thực hiện Đề án và định kỳ tổng hợp kết quả báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh để chỉ đạo./.